

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60/2026/HS-ST**
Ngày: 11 - 3 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Trung Lợi và bà Sầm Thị Minh Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Lý A Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Đức C**, tên gọi khác không; sinh ngày 13 tháng 3 năm 19xx tại xã ĐC, thành phố Hà Nội; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn TQ, xã ĐC, thành phố Hà Nội; số định danh cá nhân 0010720xxxx; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Ng (đã chết) và bà Phạm Thị M (đã chết); có vợ là Bùi Thị X, sinh năm 19xx và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. **Lều Văn L**, tên gọi khác không; sinh ngày 12 tháng 8 năm 19xx tại xã HT, tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm x, xã HT, tỉnh Ninh Bình; số định danh cá nhân 0360850xxxx; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lều Mạnh T, sinh năm 19xx và bà Trần Thị Đ, sinh năm 19xx; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014 con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn Th; sinh năm 1980, địa chỉ: Khu phố 4, phường TH, tỉnh Đồng Nai. (Đã chết).

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976, địa chỉ: Xóm x, xã HA, tỉnh Ninh Bình.
Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt

+ Bà Trần Thị A, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn VH, xã CT, Tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- *Đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Văn Th:*

+ Bà Trần Thị HH, sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 19, phường TH, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt

+ Ông Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1958, địa chỉ: Ấp 1, xã XB, tỉnh Đồng Nai.
Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961, địa chỉ: Ấp 1, xã XB, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Th1, bà Nguyễn Thị L và bà Trần Thị HH: Ông Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1982; địa chỉ C19-02 Chung cư HATB, khu phố 4, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Nguyễn Tuấn K, sinh năm 2010; nơi cư trú: Khu phố 19, phường TH, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

+ Cháu Nguyễn Ngọc AT, sinh năm 2013; nơi cư trú: Khu phố 19, phường TH, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

+ Cháu Nguyễn Ngọc QA, sinh năm 2015; nơi cư trú: Khu phố 19, phường TH, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

Đại diện theo pháp luật cho cháu Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Ngọc AT và cháu Nguyễn Ngọc QA: Bà Trần Thị HH, sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 19, phường TH, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

+ Công ty TNHH thương mại vận tải và du lịch MA. Địa chỉ: Tổ 6, phường PL, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Khắc T chức danh Giám đốc, đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị TN, sinh năm 19xx; địa chỉ: Số nhà 17, ngách 201/13/30 đường PL, phường PL, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt

+ Ông Lê Huỳnh Đức L, sinh năm 19xx, địa chỉ: Số 281/16 khu phố TN, phường TB, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

+ Bà Trần Thị TH, sinh năm 1982; địa chỉ: Chung cư EF, khu đô thị mới THT, phường ND, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- *Người làm Chứng:* Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1985, trú tại tổ 7, khu đô thị ĐV, xã TA, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 20/8/2025, Vũ Đức C điều khiển xe ô tô khách biển số 29B-510.18 chở hành khách đi từ phường NL, tỉnh Lào Cai về thành phố Hà Nội. Khoảng 15 giờ 23 phút cùng ngày, khi đi đến Km173+900 Quốc lộ 32, thuộc địa phận thôn VH, xã CT, tỉnh Lào Cai là đoạn đường xuống dốc, chuẩn bị vào cua bên phải. Lúc này, Vũ Đức C nhìn thấy ở ven đường bên phải theo hướng đi từ xã VC đi xã CT, tỉnh Lào Cai có một hố lổm trên mặt đường, C đã điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái thì gặp xe ô tô khách (loại giường nằm) biển số 18H-030.14 do Lều Văn L điều khiển đi ngược chiều. Thấy vậy, C đánh lái sang phải để tránh khiến cho phần thân sau của xe ô tô biển số 29B-510.18 văng sang phần đường bên trái theo hướng đi, còn xe ô tô biển số 18H-030.14 do Lộc điều khiển cũng đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi dẫn đến đầu xe bên trái và gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô biển số 18H-030.14 va chạm với phần giữa thân xe ô tô biển số 29B-510.18 tại vị trí phần đường bên trái theo hướng xã CT đi xã VC và kéo trượt vào toàn bộ 1/2 sườn xe bên trái phía sau của xe ô tô biển số 29B-510.18 rồi đâm vào tường nhà bà Trần Thị A, sinh năm 1980, trú tại thôn VH, xã CT. Hậu quả, các hành khách trên xe ô tô biển số 29B-510.18 gồm: Nguyễn Văn Th là người ngồi hàng ghế cuối cùng bên lái tử vong, Lê Huỳnh Đức L và Trần Thị TH, bị thương, 02 xe ô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 20/8/2025 thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 173+900 Quốc lộ 32, thuộc địa phận thôn VH, xã CT, tỉnh Lào Cai. Đoạn đường cong về bên phải theo chiều đi từ trung tâm xã VC đi trung tâm xã CT, đường có vạch kẻ vàng đứt đoạn phân chia hai chiều đi riêng biệt, tầm nhìn không bị hạn chế. Mặt đường rộng 8,25 m, hai bên lề đường có hệ thống rãnh thoát nước có kích thước rộng 1,2m, sâu 50cm.

Lấy cột điện nằm trên hành lang bên phải theo chiều đi từ Trung tâm xã VC đi trung tâm xã CT có ký hiệu VNPT P22PCB2 10/18 làm chuẩn, tất cả dấu vết và phương tiện được đo vuông góc với mép chuẩn, xác định được các dấu vết sau:

Số thứ tự 1 là phương tiện xe ô tô khách biển số 29B-510.18 đang dừng đỗ trên mặt đường nhựa, đầu xe quay hướng xã CT, đuôi xe quay hướng xã VC: Trục trước bên phải xe (1) cách mép chuẩn là 1,70m; Trục sau bên phải xe (1) cách mép chuẩn là 1,00m.

Số thứ tự 2 là khu vực mảnh nhựa vỡ không rõ hình thù, nằm trên phần đường hướng đi của phương tiện có chiều hướng trung tâm xã VC đi trung tâm xã CT: Dấu vết (2) có diện 2,50m x 1,40m, tâm vết cách mép chuẩn là 3,10m.

Số thứ tự 3 là khu vực mảnh vỡ không rõ hình thù, nằm trên phần đường hướng đi của phương tiện có chiều hướng từ trung tâm xã VC đi trung tâm xã CT: Dấu vết (3) có diện là 13m x 3,0m; tâm vết cách mép chuẩn 2,87m.

Số thứ tự 4 là phương tiện xe ô tô khách biển số: 18H-030.14 đang đỗ trên mặt đường nhựa đuôi xe quay hướng trung tâm xã CT, đầu xe quay hướng vào hộ gia đình anh Nguyễn Duy Khương (thôn VH, xã CT, tỉnh Lào Cai); trục bánh trước bên trái xe 4 nằm trên mặt rãnh thoát nước bên trái theo chiều đi đã xác định; trục trước bên trái cách mép chuẩn là 8m; trục trước xe 4 bên phải nằm trên hành lang bên trái theo chiều đi đã xác định; trục bánh sau xe 4 bên trái cách mép chuẩn là 5,25m.

Số thứ tự 5 là khu vực tường rào hộ gia đình anh Nguyễn Duy Kh (thôn VH, xã CT, tỉnh Lào Cai): Có kích thước 4,50 x 1,4m, tường rào cách mép chuẩn là 14,0m.

Trong quá trình khám nghiệm hiện trường tiến hành đo dấu vết và phương tiện cụ thể như sau: Trục sau phải xe 1 cách tâm 2 là 18,0m; tâm 2 cách tâm 3 là 10,8m; tâm 3 cách trục sau trái xe 4 là 6,40m; trục sau phải xe 1 cách điểm mốc là 4,40m; trục trước trái xe 4 cách hàng rào 4 là 3,8m.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 475/KLGĐTT - PC09 ngày 29/8/2025 đối với Nguyễn Văn Th của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương: Chấn thương sọ não, hàm mắt (vỡ xương hộp sọ; xương mặt, xương hàm; dập nát tổ chức não); gãy xương sườn bên trái, xương cánh tay, cẳng tay, bàn tay trái.

Tại Bản kết luận giám định số 514/KL-KTHS ngày 08/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

1. Xe ô tô biển số 18H - 030.14 và xe ô tô biển số 29B - 510.18 có va chạm với nhau.

2. Vị trí va chạm đầu tiên, chiều hướng dấu vết va chạm đầu tiên

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô biển số 18H - 030.14 với xe ô tô biển số 29B - 510.18 là gương chiếu hậu bên trái, khung sườn phía trước đầu xe bên trái của xe ô tô biển số 18H - 030.14. Dấu vết va chạm đầu tiên có chiều hướng từ trước về sau;

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô biển số 29B - 510.18 với ô tô biển số 18H - 030.14 là toàn bộ 1/2 sườn xe phía sau bên trái của xe ô tô biển số 29B - 510.18.

3. Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô biển số 18H - 030.14 với xe ô tô biển số 29B - 510.18 thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã VC đi xã CT ngay tại dấu vết mảnh vỡ ký hiệu số 2, trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 116/KLTTCT-PYQG ngày 03/11/2025 đối với Trần Thị TH của Viện pháp y Quốc gia:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT- BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Thị TH tại thời điểm giám định là: 04%

- Cơ chế gây thương tích: Do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây ra.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 0752.02/KLTTCT-TTPYĐN ngày 17/12/2025 đối với Lê Huỳnh Đức L của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Sẹo mổ mặt trước đầu trên cẳng chân phải kích thước lớn. Tỷ lệ: 03%

- Sẹo mặt trong đầu trên cẳng chân phải kích thước nhỏ. Tỷ lệ: 01%

- Sẹo mổ mặt trước đầu dưới cẳng chân phải kích thước nhỏ. Tỷ lệ: 01%

- Sẹo mổ mặt trong đầu dưới cẳng chân phải kích thước nhỏ. Tỷ lệ: 01%

- Gãy 1/3 giữa xương chày phải đã kết hợp xương, can xấu. Tỷ lệ: 18%

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Huỳnh Đức L, sinh năm 1992 tại thời điểm giám định là: 23%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 28/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản UBND xã CT kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô khách biển số 18H-030.14 là: 99.500.345 đồng.
- Giá trị thiệt hại của xe ô tô khách biển số 29B-510.18 là: 25.899.154 đồng.
- Giá trị thiệt hại của bờ tường nhà bà Trần Thị A, sinh năm 1980, trú tại thôn VH, xã CT là: 5.000.000 đồng.

Kiểm tra ma túy trong cơ thể của Vũ Đức C và Lều Văn L đều âm tính với chất ma túy; Kết quả đo nồng độ cồn của Vũ Đức C và Lều Văn L ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra là: 0,000 mg/l khí thở.

Cáo trạng số: 81/CT-VKS-VC ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai truy tố bị cáo Vũ Đức C về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Lều Văn L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Đức C và bị cáo Lều Văn L thành khẩn khai báo, công nhận đã thực hiện hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như đã nêu trên. Vũ Đức C đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện của bị hại Nguyễn Văn Th số tiền là 200.000.000 đồng; bị cáo Lều Văn L đã bồi thường cho Trần Thị A số tiền 5.000.000 đồng, nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Lào cai để bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Th số tiền là 10.000.000 đồng, phần để bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị TH là 5.000.000 đồng.

Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa trong lời khai tại cơ quan điều tra không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường. Bị hại Nguyễn Văn H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ Đức C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Đức C và Lều Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ các điểm a, d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Đức C 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lều Văn L từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Lều Văn L đã nộp số tiền 15.000.000 đồng tại Phòng thi hành án khu vực 4, tỉnh Lào Cai, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Th đại diện là bà Trần Thị HH số tiền 10.000.000 đồng; Bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị TH số tiền 5.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận.

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại và đại diện bị hại, người có quyền lợi liên quan theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Vũ Đức C và bị cáo Lều Văn L không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 23 phút ngày 20/8/2025 tại Km 173+900 Quốc lộ 32 thuộc địa phận thôn VH, xã CT, tỉnh Lào Cai, Vũ Đức C điều khiển xe ô tô biển số 29B-510.18 di chuyển lần sang phần đường bên trái theo hướng xã VC đi xã CT, khi gặp xe ô tô biển số 18H-030.14 đi ngược chiều Chính không kịp thời điều khiển xe về phần đường bên phải theo chiều đi dẫn đến ½ phần thân xe phía sau vẫn nằm ở phần đường bên trái theo hướng đi, đồng thời lúc này Lều Văn L điều khiển xe ô tô biển số 18H-030.14, cũng lần sang làn đường bên trái theo hướng đi, dẫn đến xe ô tô biển số 18H-030.14 va chạm với phần giữa thân xe ô tô biển số 29B-510.18 tại phần đường bên trái theo hướng xã CT đi xã VC và kéo trượt đến hết ½ thân xe phía sau bên trái của xe ô tô biển số 29B-510.18 và đâm vào tường rào nhà bà Trần Thị A.

Hậu quả, các hành khách trên xe ô tô biển số 29B-510.18 gồm Nguyễn Văn Th (là hành khách ngồi ở hàng ghế cuối bên lái) tử vong tại chỗ, Lê Huỳnh Đức L bị tổn thương cơ thể 23% và Trần Thị TH bị tổn thương cơ thể 04%, xe ô tô khách biển số

18H-030.14 thiệt hại 99.500.345 đồng, xe ô tô khách biển số 29B-510.18 thiệt hại 25.899.154 đồng, bờ tường nhà bà Trần Thị A bị thiệt hại 5.000.000 đồng.

Hành vi của Vũ Đức C và Lều Văn L đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Như vậy bị cáo Vũ Đức C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ hậu quả làm chết 01 người và gây thiệt hại với tổng thiệt hại số tiền là 104.500.345 đồng, là các tình tiết định khung hình phạt quy định tại các điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lều Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ hậu quả làm chết 01 người, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Vũ Đức C và bị cáo Lều Văn L là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân mà còn làm mất trật tự trị an địa phương, đòi hỏi phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật với một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, cả hai bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường khắc phục hậu quả là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với cả hai bị cáo.

Ngoài ra bị hại Nguyễn Văn H bị thiệt hại về tài sản, trong lời khai tại cơ quan điều tra xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Vũ Đức C là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo Chính.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Vũ Đức C và bị cáo Lều Văn L chưa có tiền án, tiền sự thể hiện cả hai bị cáo là người có nhân thân tốt.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Cả hai bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, sau khi tai nạn xảy ra đã đưa các nạn nhân đi cấp cứu, hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Cả hai bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho cả hai bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai thì các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo trở thành người tốt, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Trước phiên tòa bị cáo Vũ Đức C đã bồi thường cho đại diện gia đình của bị hại là bà Trần Thị HH số tiền 200.000.000 đồng, bà Trần Thị HH và gia đình không có

yêu cầu, đề nghị gì khác; ông Nguyễn Văn H là chủ sở hữu xe ô tô BKS 18H-030.14 trong quá trình điều tra yêu cầu Vũ Đức C bồi thường 50.000.000 đồng chi phí sửa chữa xe ô tô. Bị cáo Vũ Đức C đã bồi thường số tiền này được ông Nguyễn Văn H xác nhận trong đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Các bị hại khác và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến, đề nghị gì.

Bị cáo Lều Văn L bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Th đại diện là bà Trần Thị HH số tiền 10.000.000 đồng, đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTT/26E số 0000071 ngày 26/01/2026 của Phòng thi hành án khu vực 4, tỉnh Lào Cai; Bồi thường cho bà Trần Thị TH số tiền 5.000.000 đồng đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTT/26E số 0000072 ngày 26/01/2026 của Phòng thi hành án khu vực 4, tỉnh Lào Cai. Xét thấy việc bồi thường là hoàn toàn tự nguyện đúng quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử công nhận.

- Bà Nguyễn Thị TN đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH thương mại vận tải và du lịch MA, trong quá trình điều tra và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa trình bày thiệt hại do bị cáo Vũ Đức C gây ra, Công ty TNHH thương mại vận tải và du lịch MA đã hỗ trợ một phần thiệt hại cho các bị hại, thiệt hại xe ô tô 29B - 510.18 đã tự thỏa thuận giải quyết với bị cáo Vũ Đức C, không có yêu cầu đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo Lều Văn L đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bà Trần Thị A để sửa, xây lại tường rào đã bị đổ. Bà Trần Thị A không có yêu cầu, đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án:

- 01 xe ô tô mang biển số 18H-030.14, nhãn hiệu: THACO, số loại: TB120SLWII, loại xe: Ô tô khách giường nằm 48 chỗ, màu đỏ; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 18 001285 do Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định cấp ngày 14/7/2024; 01 chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới số: VA 0715365 do Trung tâm đăng kiểm 2102D, Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Miền Tây cấp ngày 07/7/2025; 01 chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số: BB 250191756 do Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm AAA cấp ngày 10/7/2025 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Nguyễn Văn H.

- 01 xe ô tô mang biển số 29B-510.18, nhãn hiệu: TRACOMECO, số loại: UNIVERSE, loại xe: Ô tô khách 47 chỗ ngồi, màu đỏ; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 29 00102424 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 01/8/2025; 01 chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới số: VA 2137016 do Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 29 22D, Công ty cổ phần Đăng kiểm Tâm Đức cấp ngày 30/7/2025; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số: CD25CB0001682 do Công ty TNHH Bảo hiểm Phi nhân thọ Cathay Việt Nam cấp ngày 30/6/2025. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bà Nguyễn Thị TN.

- 01 Giấy phép lái xe số 310177045376 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 21/11/2022 của Lều Văn L. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị cáo Lều Văn L.

Việc Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai trả lại tài sản và các giấy tờ nêu trên cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức C và Lều Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ vào các điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đức C **03** (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05** (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11-03-2026.

Giao bị cáo Vũ Đức C cho Ủy ban nhân dân xã ĐC, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lều Văn L **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05** (năm) năm tính từ ngày tuyên án ngày 11-03-2026.

Giao bị cáo Lều Văn L cho Ủy ban nhân dân xã HT, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự

Công nhận bị cáo Lều Văn L bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Th đại diện là bà Trần Thị HH số tiền 10.000.000 đồng (đã nộp theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTT/26E số 0000071 ngày 26/01/2026 của Phòng thi hành án khu vực 4, tỉnh

Lào Cai); Bồi thường cho bà Trần Thị TH số tiền 5.000.000 đồng (đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTT/26E số 0000072 ngày 26/01/2026 của Phòng thi hành án khu vực 4, tỉnh Lào Cai).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Vũ Đức C và Lều Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự,

- Bị cáo Vũ Đức C, Lều Văn L có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại; đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Văn Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết công khai Bản án.

Người có quyền lợi liên quan và người đại diện theo pháp luật có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được Bản án hoặc niêm yết công khai Bản án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- THA hình sự (04);
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- CQ CSĐT, CA tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (02);
- Bị hại, Đại diện bị hại (06);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (06);
- UBND xã ĐC, TP Hà Nội (TB);
- UBND xã HT, tỉnh Ninh Bình (TB);
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thành Long